

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BÙ GIA MẬP  
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 49/2024/HSST  
Ngày 02-8-2024

NHÂN DEH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ GIA MẬP, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Văn Phú Vinh**

**Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Tấn Lãm; bà Vũ Thị Hoài**

- **Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thanh** – Thư ký Tòa án

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập tham gia phiên tòa:**  
**Ông Đỗ Văn Hằng** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 8 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 41/2024/TLST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2024/QĐ-XX ngày 17 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

**Họ và tên: Lê Thanh A** (tên gọi khác: Không), sinh năm 1984, tại Lâm Đồng; nơi cư trú: Số 4, HVT, phường 4, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng; chỗ ở hiện nay: Tổ 18, AS, phường 4, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê B (đã chết) và bà Phan Thị C, sinh năm 1957, bị cáo có vợ là bà Hoàng Thị Hoài D, sinh năm 1990 và 01 người con sinh năm 2019. Tiền án, tiền sự: Không; Ngày 28 tháng 02 năm 2024, phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*” bị bắt quả tang; ngày 29 tháng 02 năm 2024 bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Bù Gia Mập khởi tố bị can và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28 tháng 02 năm 2024 đến ngày 02 tháng 4 năm 2024 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lãnh cho đến nay và có mặt tại phiên tòa.

**Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn Đ**, sinh năm 1988; cư trú: Khu phố CS, thị trấn LU, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương (xin vắng mặt).

**Người chứng kiến:**

**Ông Nguyễn Trọng E**, sinh năm 2003; cư trú: Buôn ĐRM, KRL, tỉnh Đắk Lắk (xin vắng mặt).

**Ông Nguyễn Trọng F**, sinh năm 1997; cư trú: Thôn PC, xã ĐR, huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng (xin vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

***Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập truy tố về hành vi phạm tội như sau:***

Lê Thanh A là tài xế nhận vận chuyển hàng hóa thuê (*rau, củ, quả*) từ thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng giao các chợ tại tỉnh Bình Phước nên có đăng thông tin cá nhân, phương thức liên lạc qua số điện thoại, tài khoản zalo lên mạng xã hội facebook. Khoảng 18 giờ ngày 27 tháng 02 năm 2024, A đi xe ô tô tải biển kiểm soát 61H-016.49 vận chuyển thuê rau, củ, quả, trái cây cho khách từ Thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng đi đến chợ Thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước để giao. Khi đi A có thuê Nguyễn Trọng F, Nguyễn Trọng E cùng đi để bốc vác hàng hóa. Khoảng 06 giờ ngày 28 tháng 02 năm 2024, khi A đang ở Thành phố Đồng Xoài thì có một tài khoản Zalo tên “*Cậu Hai*” gọi điện cho A, thuê A vận chuyển hàng hoá là pháo nổ từ xã PM, huyện Bù Gia Mập đến huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng với tiền công là 1.000.000 đồng thì A đồng ý. Sau khi đã thỏa thuận thì người này gửi vị trí cụ thể qua zalo cho A đi đến chỗ pháo. Khoảng 10 giờ cùng ngày, A điều khiển xe ô tô tải đến vị trí người này gửi, tại đây A gặp một người đàn ông đeo khẩu trang đi xe máy hiệu Honda Dream (*không rõ kiểm soát*) đang đứng đợi sẵn. Khi gặp người này nói A nhận pháo phải không thì A nói phải. Sau đó người này đến một bụi cỏ gần đó lấy 01 thùng giấy cat-tông (*bên trong chứa 05 bệ pháo hoa nhỏ, 02 bệ pháo hoa lớn*) và 01 bao tải màu đen (*bên trong chứa 02 cây pháo hoa dài*) để lên thùng xe tải của A thì người đàn ông này nói A vận chuyển pháo đến huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng, địa chỉ cụ thể và cách liên lạc với người nhận thì người này sẽ chủ động gọi cho A biết sau, tiền công vận chuyển sau khi A giao pháo thì người nhận sẽ trả tiền công cho A. Trước khi đi người này yêu cầu A xóa hết nhật ký cuộc gọi và chia sẻ vị trí qua zalo nên A đã xóa luôn. Sau đó người này lên xe rời đi, A lên xe rồi điều khiển xe ô tô tải biển số 61H-016.49 vận chuyển số pháo trên đi về tỉnh Lâm Đồng, Đến 11 giờ 30 phút cùng ngày khi đi đến đoạn đường ĐT759 thuộc thôn BT, xã PM, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ tang vật gồm: 05 khối hình hộp chữ nhật, bên ngoài bao bì nhiều màu sắc, có ghi chữ nước ngoài, không rõ nhãn hiệu, bên trong mỗi khối gồm 49 ống giấy hình trụ tròn dài được kết với nhau thành dàn; 02 khối hình hộp chữ nhật, bên ngoài bao bì nhiều màu sắc, có ghi chữ nước ngoài, không rõ nhãn hiệu, bên trong mỗi khối gồm 100 ống giấy hình trụ tròn dài được kết với nhau thành dàn; 02 ống giấy hình trụ tròn dài, bên ngoài bao bì nhiều màu sắc, có ghi chữ nước ngoài, không rõ nhãn hiệu (*tất cả nghi là pháo nổ đã được niêm phong ký hiệu M1, M2, M3*); 01 thùng giấy carton, 01 bao tải màu đen (*loại xác rắn*); 01 xe ô tô nhãn hiệu Hyundai biển kiểm soát 61H-016.49; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu tím đen, có gắn thẻ sim 0933637761 và 0984921727.

Tại Bản Kết luận giám định số: 269 ngày 29 tháng 02 năm 2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước xác định: Mẫu ký hiệu M1, M2, M3 được niêm phong trong hai thùng giấy gửi đến giám định đều là pháo nổ (*pháo hoa nổ*).

Khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Tổng khối lượng lần lượt là (M1: 7,30kg, M2: 6,05 kg; M3: 2,90kg). Mẫu hoàn lại sau giám định M1: 2,95kg; M2, M3 đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với 2,95 kg pháo nổ (*hoàn lại sau giám định được niêm phong*) là hàng cấm. Ngày 02 tháng 5 năm 2024 Liên ngành Công an; Viện kiểm sát; Tòa án; Chi cục Thi hành án dân sự; Phòng tài chính kế hoạch huyện Bù Gia Mập đã lập biên bản tiêu hủy.

- 01 thùng giấy carton, 01 bao tải màu đen (*loại xác rắn*) là dụng cụ để đựng pháo, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu tím đen, có gắn thẻ sim 0933637761 và 0984921727 của A. Ngày 28 tháng 02 năm 2024, A sử dụng điện thoại trên vào việc phạm tội nên cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 xe tô tô tải hiệu Hyundai biển kiểm soát 61H-016.49 là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn Đ, xuất phát từ bạn bè nên đầu năm 2024 ông Đ cho A mượn để làm phương tiện vận chuyển hàng. Ngày 28 tháng 02 năm 2024 A sử dụng xe trên làm phương tiện phạm tội thì ông Đ không biết, nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập đã ra Quyết định xử lý vật chứng số: 01 ngày 01 tháng 7 năm 2024 trả chiếc xe trên cho ông Đ.

Tại bản cáo trạng số 44/CTr-VKSBGM ngày 08 tháng 7 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Lê Thanh A về tội “*vận chuyển hàng cấm*” điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập vẫn giữ nguyên quan điểm và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 50; 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo A mức án từ 12-15 tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 24-30 tháng. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập còn đề nghị xử lý vật chứng vụ án.

Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

***Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:***

**[1]** Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Thanh A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Bản cáo trạng số 44/CTr-VKSDBGM ngày 08 tháng 7 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập đã truy tố.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm, cách thức thực hiện tội phạm, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Vì muốn có tiền để tiêu xài nên ngày 28 tháng 02 năm 2024, bị cáo A điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 61H-016.49 vận chuyển thuê 16,25 kg pháo nổ từ xã PM, huyện Bù Gia Mập đi huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng cho người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch có tài khoản Zalo “*Cậu Hai*” với tiền công 1.000.000 đồng. Khi bị cáo vận chuyển đến thôn BT, xã PM, huyện Bù Gia Mập thì bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Bù Gia Mập phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*vận chuyển hàng cấm*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 191 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi nhận thuê và vận chuyển pháo hoa nổ cho người khác để có tiền tiêu xài là vi phạm pháp luật, khi bị phát hiện sẽ bị pháp luật nghiêm trị, nhưng vì động cơ tư lợi mà bị cáo đã phạm tội. Xét tính chất, mức độ mà hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định về quản lý đối với các loại hàng hóa mà Nhà nước cấm lưu hành. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập truy tố bị cáo về tội “*vận chuyển hàng cấm*” theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, nên cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện nhằm giáo dục bị cáo có ý thức tôn trọng pháp luật và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng; bị cáo là lao động chính trong gia đình đang nuôi mẹ già, anh trai bị bệnh tâm thần và con nhỏ đã được địa phương xác nhận. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 nên cần xem xét khi lượng hình.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng.

[7] Đối với người đàn ông thuê bị cáo A vận chuyển pháo, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Bù Gia Mập tiếp tục xác minh, điều tra, xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với các ông Nguyễn Trọng F, Nguyễn Trọng E được bị cáo A thuê đi bóc vác hàng hóa. Quá trình bị cáo liên lạc và vận chuyển pháo nổ thì ông F và ông E không biết (*F, E đang ngủ trên xe*) nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

**[8] Về xử lý vật chứng:**

- Đối với 2,95 kg pháo nổ (*hoàn lại sau giám định được niêm phong*) là hàng cấm. Ngày 02 tháng 5 năm 2024 Liên ngành Công an; Viện kiểm sát; Tòa án; Chi cục Thi hành án dân sự; Phòng tài chính kế hoạch huyện Bù Gia Mập đã lập biên bản tiêu hủy nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 thùng giấy carton, 01 bao tải màu đen (*loại xác rắn*) là dụng cụ để đựng pháo, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu tím đen, có gắn thẻ sim 0933637761 và 0984921727 của bị cáo A. Ngày 28 tháng 02 năm 2024, bị cáo sử dụng điện thoại này vào việc phạm tội nên cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 xe tô tô tải hiệu Hyundai biển kiểm soát 61H-016.49 là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn Đ, xuất phát từ bạn bè nên đầu năm 2024 ông Đ cho bị cáo mượn để làm phương tiện vận chuyển hàng. Ngày 28 tháng 02 năm 2024, bị cáo sử dụng xe trên làm phương tiện phạm tội thì ông Đ không biết, nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập đã ra Quyết định xử lý vật chứng số: 01 ngày 01 tháng 7 năm 2024 trả chiếc xe trên cho ông Đ nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề để xử lý.

**[9]** Đối với lời phát biểu và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập tại phiên tòa, Hội đồng xét thấy có cơ sở nên được chấp nhận.

**[10]** Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ nêu trên:*

## QUYẾT ĐỊNH:

### 1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo **Lê Thanh A** (*tên gọi khác: Không*) phạm tội “**vận chuyển hàng cấm**”.

### 2. Về hình phạt chính:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, 2; Điều 51; Điều 50; 65 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Lê Thanh A **01 (một)** năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **02 (hai)** năm tính từ ngày tuyên án.

Tuyên giao bị cáo cho UBND phường 4, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng quản lý, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**3. Về hình phạt bổ sung:** Không áp dụng

**4. Về xử lý vật chứng:**

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 thùng giấy carton, 01 bao tải màu đen (*loại xác rắn*).

Tuyên tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu tím đen, có gắn thẻ sim 0933637761 và 0984921727 của bị cáo Lê Thanh A.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 0008906; Quyển số 0179; Ký hiệu D47/2017 ngày 09 tháng 7 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập*).

**5. Về án phí hình sự sơ thẩm:**

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Thanh A phải chịu 200.000 đồng.

**6. Quyền kháng cáo:** Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

**Nơi nhận:**

- TED tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV 06 Công E tỉnh BP;
- VKSND huyện Bù Gia Mập;
- Chi cục THADS huyện Bù Gia Mập;
- Công E huyện Bù Gia Mập;
- UBND phường 4, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**VĂN PHÚ VINH**